

Bản án số: 89/2024/HS-ST  
Ngày: 14/11/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Ngọc Thanh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Tiến Tịnh;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Trung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Niê Đoàn Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS, ngày 30/10/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HS, ngày 04/11/2024 của Toà án nhân dân huyện Đắk Mil đối với bị cáo:

**Nguyễn V Tr**, sinh ngày 15/5/1989 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn M, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ V hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1960 và bà V Thị Th, sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Trương Thị Uyên Ph, sinh năm 1988 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 30/9/2024 – Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Phan H, sinh năm 1995 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Nữ Hoài Nh, sinh năm 1998 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức Đ, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

**- Người làm chứng:**

Anh Trương Quốc Th, sinh năm 1995 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 03, TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Anh Trương Quốc V, sinh năm 1985 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đức B, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Anh Trương V Tr, sinh năm 1993 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Anh Trương V L, sinh năm 1988 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Anh Trương Tuấn V, sinh năm 1990 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Anh Lê Minh Q, sinh năm 1985 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Anh Trương Anh V, sinh năm 1983 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Thổ H, xã Đăk S, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Vào khoảng 18 giờ ngày 09/9/2024, Nguyễn V Tr đến tham dự tiệc trà tại đám cưới của anh Trương Quốc Th trú cùng thôn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi tan tiệc, Nguyễn V Tr cùng Trương Quốc V, Trương V Tr, Trương Anh L, Trương Tuấn V, Lê Minh Q cũng là người trú cùng thôn với Trương Anh V và anh Nguyễn Phan H tiếp tục ở lại ăn nhậu và hát karaoke. Lúc này, Nguyễn Phan H đang hát karaoke trên sân khấu thì Nguyễn V Tr đến giật Micrô trên tay của Nguyễn Phan H thì bị Nguyễn Phan H dùng tay trái đánh 01 cái trúng vào mặt của Nguyễn V Tr nên Nguyễn V Tr đi xuống bàn tiệc lấy 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) cầm bằng tay phải chạy đến đánh liên tiếp 03 phát trúng vào vùng đầu của Nguyễn Phan H làm Nguyễn Phan H ngã xuống nền sân khấu, thấy vậy mọi người đến can ngăn và đưa Nguyễn Phan H đi cấp cứu. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn V Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 694/KLTTCT-PY, ngày 11/9/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận:

#### **1. Các kết quả chính:**

##### **1.1. Kết quả khám giám định:**

- Vết thương đã khâu nằm chéo đỉnh - thái dương trái, bờ không đều, kích thước: 2,5cm x 0,5cm.

- Hai vết thương nham nhở đã khâu vùng đỉnh đầu sau bên phải, thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Vết thứ nhất nằm chéo cách đường giữa 2,5cm, bờ không đều trên ụ chằm 7cm, kích thước: 2,5cm x 0,5cm.

+ Vết thứ hai nằm chéo dưới vết thứ nhất 0,5cm, bờ không đều, kích thước: 2cm x 0,5cm.

- Nứt sọ thái dương - đỉnh trái.
- Tụ máu ngoài màng cứng thái dương - đỉnh bán cầu trái.

1.2. Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Phan H:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Phan H tại thời điểm giám định là: 22% (hai mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Kết luận khác:

- Vật tác động: Vật tày cứng, có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết thương đã khâu nằm chéo đỉnh - thái dương trái; Nứt sọ thái dương - đỉnh trái; Tụ máu ngoài màng cứng thái dương - đỉnh bán cầu trái do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

+ Hai vết thương nham nhở đã khâu vùng đỉnh đầu sau bên phải do vật tày, cứng, có cạnh tác động trực tiếp gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

Bản cáo trạng số: 88/CT-VKS(ĐM), ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn V Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn V Tr về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

- **Về hình phạt:** Áp điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn V Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- **Về trách Nhiệm dân sự:** Bị hại anh Nguyễn Phan H yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng, số tiền còn lại 47.000.000 đồng bị cáo chưa bồi thường; bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận thống nhất được việc bị cáo tự nguyện tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng là phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- **Về vật chứng vụ án:** Vật chứng đã thu giữ: 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>).

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) cho anh Trương Anh Võ là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với Nguyễn Phan H có hành vi dùng tay đánh Nguyễn V Tr nhưng không gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất; bị hại đồng ý việc bị cáo tự nguyện tiếp tục bồi thường 47.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn V Tr khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/9/2024, tại thôn M, xã Đ, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, trong lúc Nguyễn Phan H đang hát Karaoke tại tiệc trà của gia đình anh Trương Quốc Th thì Nguyễn V Tr có hành vi đến giật Micro trên tay của Nguyễn Phan H nên Nguyễn Phan H đã dùng tay trái nắm 01 cái trứng vào mặt của Nguyễn V Tr (nhưng không gây thương tích) nên Nguyễn V Tr đã cầm 01 cối thủy tinh, dụng

cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) là hung khí nguy hiểm đánh 03 cái trúng vào vùng đầu của Nguyễn Phan H làm Nguyễn Phan H bị thương tích với tỷ lệ 22%. Như vậy, lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi nêu trên của Nguyễn V Tr đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

**Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm;*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*...*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% nhưng thuộc một trong các Tr hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”*

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Về lỗi cố ý gây thương tích, khi Nguyễn Phan H đang hát Karaoke thì Nguyễn V Tr đến giật Micro nên Nguyễn Phan H đã dùng tay trái nắm một cái vào mặt Nguyễn V Tr trước nhưng không gây thương tích, nên Nguyễn V Tr đã dùng 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) đánh Nguyễn Phan H. Do đó, bị cáo Nguyễn V Tr phải chịu trách Nhiệm hình sự đối với phần thương tích đã gây ra cho Nguyễn Phan H là 22%. Tuy Nhên, bị cáo phạm tội là có phần lỗi của bị hại nên cần xem xét khi lượng khung hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách Nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Chấp nhận trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận thống nhất và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo sẽ tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 47.000.000 đồng là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Vật chứng đã thu giữ: 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>). Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) cho anh Trương Anh Võ là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Phan H có hành vi dùng tay đánh Nguyễn V Tr nhưng không gây thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã chuyển cho Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố, bị cáo Nguyễn V Tr phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt, bị cáo Nguyễn V Tr **02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách Nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn V Tr tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Phan H số tiền 47.000.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu đồng*).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại 01 cối thủy tinh, dụng cụ trong cối say tiêu (kích thước 8<sup>cm</sup> x 8,5<sup>cm</sup>) cho anh Trương Anh Võ là chủ sở hữu hợp pháp.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn V Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000 đồng (*Hai triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký và đóng dấu)**

**Trương Ngọc Thanh**